

Số: 1044 /QĐ-TMD

Cẩm Phả, ngày 25 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói dịch vụ tư vấn: Lập đề án đóng cửa mỏ khoáng sản Than tại mỏ Than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy phép khai thác khoáng sản số 2684/GP-BTNMT ngày 30/12/2013 và giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 1145/GP-BTNMT ngày 08/5/2019)

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG - VINACOMIN

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TKV ngày 02/1/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành Quy định về lựa chọn Nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ phục vụ đảo bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TMD ngày 09/1/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần than Mông Dương - Vinacomin về việc ban hành Quy định về việc lựa chọn Nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ phục vụ và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên, liên tục trong Công ty cổ phần than Mông Dương - Vinacomin;

Căn cứ Quyết định số 351/QĐ-TMD ngày 26/01/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần than Mông Dương - Vinacomin về việc phê duyệt Đề cương - Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp Lập đề án đóng cửa mỏ khoáng sản Than tại mỏ Than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy phép khai thác khoáng sản số 2684/GP-BTNMT ngày 30/12/2013 và giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 1145/GP-BTNMT ngày 08/5/2019);

Căn cứ Quyết định số 720/QĐ-TMD ngày 02/03/2024 của Giám đốc Công ty V/v phê duyệt Hồ sơ mời nhà cung cấp gói dịch vụ tư vấn: Lập đề án đóng cửa mỏ khoáng sản Than tại mỏ Than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy phép khai thác khoáng sản số 2684/GP-BTNMT ngày 30/12/2013 và giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 1145/GP-BTNMT ngày 08/5/2019);

Căn cứ Hồ sơ đề xuất cung cấp của nhà cung cấp; Báo cáo đánh giá Hồ sơ đề xuất cung cấp của tổ chuyên gia ngày 18/3/2024; Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 20/3/2024; Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà cung cấp ngày 25/3/2024;

Xét Tờ trình số 1004/TTr-TMD, ngày 20/3/2024 của phòng ĐTM về việc xin phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói dịch vụ tư vấn: Lập đề án đóng cửa mỏ khoáng sản Than tại mỏ Than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy phép khai thác khoáng sản số 2684/GP-BTNMT ngày 30/12/2013 và giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 1145/GP-BTNMT ngày 08/5/2019).

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói dịch vụ tư vấn: Lập đề án đóng cửa mỏ khoáng sản Than tại mỏ Than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy phép khai thác khoáng sản số 2684/GP-BTNMT ngày 30/12/2013 và giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 1145/GP-BTNMT ngày 08/5/2019) với các nội dung chính như sau:

1. Tên gói cung cấp: Lập đề án đóng cửa mỏ khoáng sản Than tại mỏ Than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy phép khai thác khoáng sản số 2684/GP-BTNMT ngày 30/12/2013 và giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 1145/GP-BTNMT ngày 08/5/2019).

2. Nhà trúng gói cung cấp: Công ty cổ phần Tin học, Công nghệ, Môi trường – Vinacomín.

3. Giá gói cung cấp: 1.098.140.501 đồng (đã bao gồm thuế VAT 8%).

4. Giá trúng gói cung cấp: 1.050.000.000 đồng (đã bao gồm thuế VAT 8%).

Giá trên đã bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện công việc, bản quyền, lợi nhuận của nhà cung cấp và tất cả các loại thuế liên quan đến công việc theo quy định của pháp luật.

5. Nội dung công việc: Lập đề án đóng cửa mỏ khoáng sản Than tại mỏ Than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy phép khai thác khoáng sản số 2684/GP-BTNMT ngày 30/12/2013 và giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 1145/GP-BTNMT ngày 08/5/2019).

6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 87 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực và Bên A cung cấp đủ các tài liệu cho Bên B (Thời gian thực hiện hợp đồng không bao gồm thời gian trình các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện: Phòng ĐTM, TĐ, KCM, CV, KH, KT, Tổ chuyên gia lựa chọn nhà cung cấp, Tổ chuyên gia thẩm định hồ sơ mời nhà cung cấp, thẩm định kết quả lựa chọn nhà cung cấp và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- In lưu: ĐTM, CP, HSCT.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Trọng Hiệp